

CHƯƠNG IV

Tôi và dì Hạnh ngồi uống cà phê trong vườn. Đêm nay trăng lên sớm, cùng lúc với gió từ mạn sông thổi về mát rượi. Những giọt cà phê đen sậm từ từ nhỏ xuống đáy ly. Mùi hương cà phê thơm ngát quanh mũi. Dì Hạnh cầm chiếc muỗng nhỏ xoay xoay trong lòng bàn tay. Tôi hút thuốc, nhìn ánh trăng tỏa khắp khu vườn nhỏ. Những cái hoa lấp lánh, những chiếc lá rũ buồn. Đêm chưa khuya nhưng đêm yên tĩnh. Ngôi nhà cách xa mặt đường, nằm khuất trong bốn phía rào cây xanh như một nơi chốn riêng biệt. Không ai ngoài đó hay tôi và dì Hạnh ở trong này. Và đêm như có hương thơm ngọt ngào. Dì Hạnh bỗng thở dài nói:

- Mươi bốn rồi Đông nhỉ. Còn bao lâu nữa mình đi thi?
- Đông còn một tuần, dì còn hai tuần.
- Biết đậu hay rớt?
- Chắc là phải đậu. Đi thi không ai muốn rớt cả.
- Dì sợ quá.
- Đông chả sợ.
- Rớt thì sao, Đông nhỉ?

Tôi cười, ngó mông lung trong khu vườn:

- Rớt thi lại, thua keo này ta bày keo khác.
- Nói thế mà cũng nói.
- Ừ nhỉ, Đông thấy chả lo lắng mấy. Thi khác với không thi một chút thôi.
- Đông nói như giỡn chơi. Người ta lo gần chết, thi rớt chắc khóc sưng cả mắt.
- Dì học nhiều quá coi chừng thi rớt. Học ít thôi.
- Lúc sau này Đông hay đi chơi quá. Một tuần nữa, nhanh lắm.
- Đông chỉ học bài trước một tuần rồi đi thi. Đông học cả năm nay rồi. Dư sức.

Dì Hạnh hầu như đêm nào cũng thức rất khuya, ngủ một chút rồi dậy rất sớm. Gần ngày thi trông dì gầy hẳn đi. Đôi mắt tối lại, sâu, và vì thế nên ngó dì thấy một nỗi buồn khôn nguôi. Dì không rời bàn học, không rời cửa sổ, không rời quyển sách. Những ly cà phê làm da mặt dì nổi mụn. Tôi không có gì để khuyên dì, ngược lại dì hay khuyên tôi. Ngày thi gần kề tôi vẫn tỉnh bơ. Chán học tôi quăng sách đi loanh quanh ra phố. Gặp bạn bè đi chơi tới khuya mới về. Dì Hạnh mở cổng cho tôi với một cặp mắt lo âu. Tôi thấy mắt dì như hai chiếc lá trong đêm tối.

- Cà phê xuống hết rồi, Đông. - Dì Hạnh nói.

Tôi lấy phin ra, dùng muỗng quậy đều. Tôi uống cà phê sữa, trong khi dì Hạnh uống cà phê đen. Dì bảo cần thức khuya để học bài. Tôi múc muỗng đường bỏ vào ly dì, quậy đều. Tôi nói:

- Dì cần ngọt hơn nữa?

Dì nếm thử, lắc đầu:

- Được rồi, ngọt quá, không ngon.

- Đông mà uống ly cà phê của dì chắc thức tới sáng mai luôn.

Dì cười:

- Thế mà dì vẫn cứ buồn ngủ. Khuya phải uống thêm một ly nữa mới thức nổi.

- Dì có soi gương không?

- Để làm gì, Đông?

- Con gái học thi xấu đi nhiều.

- À, da mặt dì nổi nhiều mụn. Kệ nó, thi xong đã.

- Thấy dì học phát sợ. Đông làm Bộ trưởng giáo dục, Đông cho dì đậu tối ưu.

- Học dở phải lo chứ, dì học dở hơn Thục.

- Trong khi Thục bảo Thục học dở hơn dì. Con gái khiêm nhường quá, và cũng kiêu hãnh không ai bằng.

- Dì học dở thật mà.

- Dì sẽ đậu.

- Thật không Đông.

- Vì không ai nở để dì rớt cả. Dì rớt, tinh lý sẽ ngập tràn nước mắt.

Dì Hạnh cười:

- Chưa chắc, bây giờ ngồi tưởng tượng thi rớt sẽ buồn chết được. Sẽ khóc tỉ tê, nhưng chừng đó chưa chắc đã khóc được. Người ta lạ lắm Đông ạ.

Tôi xoay chuyện:

- Lúc chiều dì nhận được điện tín phải không?

Dì im lặng. Tôi lo ngại:

- Điện tín có gì buồn?

- Không.

- Đông nghĩ là một tin buồn.

Dì cười:

- Ba dì bảo lên Sài gòn gấp trong ít ngày rồi về. Có chuyện cần.

Tôi pha trò:

- Biết ngay, dì lên Sài gòn cho người ta xem mắt đấy. Mau mau cho Đông uống rượu mừng đi.

Dì Hạnh ngưng, la tôi:

- Đông toàn nói mò, dì chưa biết chuyện cần là chuyện gì, nhưng không phải chuyện đó đâu.

- Con gái, lấy chồng bất ngờ lắm.

- Dì còn đi học. Với lại chả ai ngó mặt dì. Con nhỏ ma lem này làm cả tỉnh lỵ buồn lây đấy.

- Dì đi không?

- Chắc sẽ phải đi. Nhưng dì lại không muốn đi chút nào.

- Bao giờ thì đi?

- Ngày mai, sáng sớm.

Tôi ngạc nhiên:

- Sao dì không cho biết trước?

- Định khi đi sẽ nói với Đông, đã bảo dì không muốn đi cơ mà.

- Nên đi đi à, đi ít ngày về sẽ thấy thoải mái hơn.

- Bỏ mấy ngày học bài, dì lo lắm. Hay là dì không đi?

- Đã có điện tín chắc là chuyện cần, dì nên đi sáng ngày mai. Đông đưa dì ra bến xe.

Dì Hạnh im lặng nhấp từng ngụm cà phê nhỏ. Tôi cúi nhặt một hòn sỏi ném về phía bãi cỏ để nghe tiếng động của hòn sỏi rơi.

Trăng sáng quá, mơ hồ huyền hoặc quá. Tôi hát nhỏ một bài hát mà dì Hạnh rất thích. Dì Hạnh chú ý nghe bằng cả tâm hồn. Một con doi xám bay ngang và khuấy trong bóng lá râm. Phía sau nhà là đường rầy xe lửa, sao không có chuyến xe lửa nào về trong đêm khuya?

Tôi bỗng nhớ ra, hỏi dì:

- Dì đi xe hơi hay xe lửa?

- Xe hơi.

- Đi xe lửa thú hơn. Ngày xưa Đông đi xe lửa đứng đếm cột đèn và ước mơ hái trái cây ven đường.

- Đi xe lửa mệt lắm, dì muốn đi nhanh về nhanh.

Tôi gõ gõ chiếc muông xuống cạnh bàn. Dì nói, nheo mắt:

- Đông không hát tiếp?
- Buồn quá, hát không nổi.
- Đông mà cũng buồn nữa sao? Tưởng Đông đang vui.
- Đời sống nhiều nỗi buồn hơn niềm vui.
- Đêm nay Đông hát hay lắm. Nếu bây giờ có Thục tới chơi thì vui nhỉ.
- Thục bây giờ chắc đang ngồi học bài.
- Mình uống cà phê, nhàn rồi quá nhỉ.

Tôi và dì cùng cười. Buổi đi chơi xa là một cơ hội để tôi thân thiết thêm với Thục. Bây giờ tôi biết tình cảm của tôi đối với Thục và ngược lại. Tuy nhiên chưa ai nghĩ sẽ viết cho người kia một bức thư. Hãy nuôi tình cảm lớn dần dần. Tôi nghĩ thế và hình dung ra một bức thư ngày kia tôi sẽ trao tận tay Thục. Bức thư chắc sẽ dày, và tràn đầy những dòng chữ thương yêu. Dì Hạnh nói đúng. Tôi đang vui. Nhưng niềm vui không lớn như dì tưởng. Trong nỗi vui có nỗi buồn. Và ngày tháng đối với tôi là như thế đó. Mấy hôm nay tôi có ý chờ Thục tới chơi, nhưng hình như Thục ngượng trước dì Hạnh. Ngày xưa Thục tự nhiên bao nhiêu, bây giờ Thục ngượng ngập bấy nhiêu. Gặp tôi đứng ngoài đường Thục hỏi dì Hạnh có biết? Tôi nghĩ dì Hạnh có ngu mới chưa biết tình cảm giữa tôi và Thục. Dì Hạnh lại là một người thông minh. Tôi chắc dì biết từ lúc Thục mới tới nhà, nhìn tôi bằng đôi mắt ngơ ngác. Người ta yêu nhau trong đôi mắt, tìm nhau bằng đôi mắt. Tôi mong ngày mai Thục sẽ tới. Tôi bỗng bàng hoàng nhận ra từ bây giờ tôi có một khoảng thời gian lớn để nhớ tới Thục. Người con gái ấy, thật sự bước vào tình yêu đầu đời của tôi bằng những bước chân nòng nà nhất.

- Mấy ngày nay không có mưa Đông nhỉ?
- Không mưa, trăng mới sáng.
- Đêm đẹp quá. Ước gì không gặp kỳ thi, tha hồ mà thức, ngắm trăng.
- Lại thi.

Dì Hạnh cười, ly cà phê của dì đã hết. Bao thuốc của tôi cũng hết. Tôi nói:
Đông đi mua bao thuốc.

- Gần hay xa.
- Ra phố.
- Có chờ Đông không?
- Sáng mai dì đi, cần ngủ sớm. Đông về mở cổng một mình.
- Uống hết cà phê đi đã.

Tôi cười, uống hết cà phê trong ly rồi lấy xe đạp ra cổng. Con đường vắng xe, chỉ nghe tiếng những đôi guốc gỗ ở đầu một ngã tư và tiếng cười vọng lại. Hàng nhạc ngựa lặng im trong bóng đêm. Hương hoa trong chân rào nhà ai tỏa hương thơm ngát. Tôi vừa đạp xe vừa huýt sáo. Tôi thấy hình bóng Thục lớn vờn trước mắt và những gì còn giữ lại của một buổi đi chơi xa. Tôi mua bao thuốc ở hàng thuốc lá ngoài bờ sông. Những quán kem thấp đèn màu với tiếng nhạc vọng ra. Lâu quá, tôi không vào đó như trước kia tôi vẫn thường vào với dì Hạnh, hay mấy đứa bạn. Bây giờ đã lớn hết rồi chẳng, và cà phê là thú vui ngồi quán hơn là những cốc kem lạnh, ngọt xớt mùi nước dừa. Tuy nhiên tôi yêu chỗ ngồi trong quán đó. Vì ngồi ở đó có thể nhìn xuống cả một khúc sông. Đêm trăng sông có sóng bạc đầu. Bóng trăng lồng trong bóng nước, đẹp nào nùng. Tôi ngồi một mình, nghĩ về chung quanh. Những ngày tháng về phía trước nghe xa xôi, cổ tích. Tôi bây giờ là một gã thanh niên. Sau kỳ thi, tôi hoặc tiếp tục học nữa hoặc sẽ làm gì. Tôi thấy đứng đưng. Tự nhiên đêm nay tôi yêu thích cái tĩnh lặng trầm lắng u buồn này quá đỗi. Tôi sắp rời bỏ nó chẳng, hay nó sắp từ bỏ tôi. Một gã học sinh lang thang trên những con đường phố vào những ngày thi tới gần.

Bất ngờ tôi thấy Thục trong quán kem. Thục cũng vừa trông thấy thôi. Thục vẫy gọi:

- Đông, Đông.

Tôi dựng xe dựa gốc cây bước vào. Thục đang ngồi với vài người bạn.

Bạn Thục mời tôi ngồi. Tôi ngồi chiếc ghế bên kia Thục. Nhưng tôi không ăn kem. Tôi khui bao thuốc lá mới và hút một điếu. Thục và mấy người bạn nói chuyện với nhau sau khi Thục giới thiệu tôi. Hình như mấy người bạn Thục cũng quen, tôi có gặp vài lần, và hình như họ cũng biết tôi. Một lúc, tôi bảo nhỏ Thục:

- Về được chưa?

- Thục đi với tụi nó.

- Muốn đưa Thục về, có chuyện muốn nói.

- Để xem.

- Quyết định ngay đi, còn xem gì nữa.

- Tụi nó chửi chết.

- Chia làm hai, nghe chung. Ăn nhằm gì. - Tôi cười.

Thục cũng cười và đá chân tôi phía dưới gầm bàn. Tôi châm một điếu thuốc nữa, và hút chậm rãi chờ đợi Thục. Một lúc, Thục ghé vào tai tôi nói nhỏ.

- Đông ra trước rạp hát chiếu bóng chờ. Có Đông ở đây khó nói quá.

- Rạp chiếu bóng giờ này đông lắm, làm sao nhìn thấy nhau.

- Đông đứng chỗ hàng thuốc lá.

Tôi cười:

- Không mua mà đứng kỳ lắm. Hàng thuốc lá đó lại của con nhỏ học đệ ngũ Lê Ngọc Hân. Nó tưởng Đông chọc nó thì nguy.

- Không có giỡn.

- Thật chứ, ai giỡn chi chuyện tình cảm.

- Đông đi nhanh đi, tụi nó sắp về rồi. Thục sẽ tới ngay đằng đó.

- Ở góc đa đảng công viên được không.

- Ở đó có nhiều người quen.

- Giờ này người quen ngủ hết rồi, chỉ còn có người lạ không. Thục đừng lo.

- Cũng được.

Tôi đứng dậy chào mấy người bạn của Thục. Họ nhìn tôi bằng những cặp mắt kỳ lạ chưa từng thấy. Tôi bước ra khỏi quán, nhún vai đạp xe tới thẳng công viên. May quá, giờ này công viên thưa người, nhất là góc đa già thơ mộng kia không có một cặp tình nhân nào chiếm ngự trước. Tôi dựng xe, tới ngồi xuống băng đá, chân dẫm lên những chiếc lá đa rụng từ bao giờ. Tôi ngạc nhiên thấy từ khi quen Thục tôi hút thuốc nhiều. Đêm nay sóng vẫn đánh dưới sông, cây lá vẫn xanh thắm mấy hàng bên kia cồn cát. Những ngọn đèn ở xa, phả xuống mặt sông cho thấy những lượn sóng đang cuộn chảy. Tuy nhiên chỗ tôi ngồi sóng vỗ nhẹ, như tiếng ru vào bờ đá xanh. Công viên không đẹp, chỉ lưa thưa những bóng cây, thiếu những con đường sỏi. Công viên chỉ toàn cỏ, và một cái cổng rào quanh bờ hồ bằng bông giấy đỏ. Nhưng tôi yêu những bóng cây lẻ loi trong công viên này. Nhất là một cây dương liễu nằm bên bờ đá xanh thả bóng xuống mặt nước. Một người câu cá ngồi phía kia. Bóng ông ta đổ dài như một thân cây chết khô lâu đời trên mặt nước. Hút vừa hết điếu thuốc thì Thục tới. Tôi nhìn chân Thục bước nhẹ, trên cỏ, nghĩ tới bài thơ nói về mùa thu của một thi sĩ, có những bước nai vàng trên lá khô. Chân Thục bước còn nhẹ, hơn như thế nữa. Tôi cười. Thục đứng ở một đầu ghế đá hỏi:

- Chuyện gì Đông, tại sao lại hẹn ra đây kỳ quá.

- Gì mà kỳ?

- Người quen thấy được thì chết. Ông già sẽ đánh bằng búa tạ, cạo đầu như chơi.

- Không gặp ai hết, có gặp mình cũng lờ đi.

- Nói như thế mà cũng nói.

- Thục ngồi xuống được không.

Thục lắc đầu cười. Nàng ngó ra sông:

- Không ngồi được.
- Tại sao?
- Không tại sao hết.
- Ghế đá có kiến à?

Thục ngó tôi:

- Đông đừng hỏi, ai lại ngồi ngoài này nói chuyện bao giờ.
- Không nói chuyện bao giờ nhưng nói chuyện bây giờ - Tôi cười, pha trò -
Mình mở một kỷ nguyên hẹn hò cho những cặp tình nhân.

Thục nhăn mặt:

- Đông ăn nói chi kỳ vậy, mình đâu phải là họ.
- Ủ, thì chưa.
- Vậy đừng ngồi.
- Không ngồi người ta tưởng Đông đang tán Thục, còn kỳ hơn nữa.

Thục ngần ngừ một lát rồi mới chịu ngồi xuống. Cái băng đá dài, Thục ngồi đàng đầu bên này. Hai đứa phải nói chuyện lớn mới nghe được. Tôi bảo Thục:

- Thục ngồi xích lại một tí, chừa khoảng giữa này cho ma ngồi hả?

Thục ngó dáo dác nói:

- Đông đừng nói gỡ. Cây đa này có ma đó.
- Thì Thục ngồi xích lại cho con ma không có chỗ ngồi.
- Ngồi như vậy được rồi.
- Nói chuyện lớn mới nghe được. Người ta lại tưởng hai đứa gây lộn.
- Ai mà tưởng gì kỳ vậy?
- Sao không.
- Kỳ chết.
- Người ta vẫn ngồi như thế.
- Người ta khác, mình khác.
- Như vậy không nói chuyện nữa.

Thục nhăn mặt có vẻ khổ tâm. Tôi phì cười:

- Ngồi xích vào Thục mắt mấy ký lô mà có vẻ khổ não thế?
- Đông kỳ quá, người ta thấy được thì chỉ có nước trốn nhà mà đi.
- Mình ngồi nói chuyện, ăn nhằm gì. Bộ không thể vào đây ngồi nói chuyện được sao?

Ngồi đây như ngồi trong quán nước, quán kem, trong phòng khách ở nhà.

- Khác chứ, ở đây là công viên, là chốn công cộng.

Tôi bực bội dẫm nát mấy xác lá vô tội dưới chân:

- Ủ, thì công viên.

- Đông nói gì nói nhanh lên rồi đi về, Thục chưa học bài gì hết.

- Bộ nghĩ học bài một hôm rồi chết sao?

- Không chết, nhưng trượt vở chuối đầu ghê lắm, trượt té không ai đỡ.

- Thiếu gì người đỡ, Thục mà té khối anh chàng tình nguyện đỡ không công.

- Đông nói bậy quá trời.

- Nói đúng.

- Nói bậy.

Tôi ném một hòn sỏi ra bờ sông. Cả hai im lặng, không ai nói với ai một lời nào. Thục hình như cũng giận dữ. Tôi nghe những cơn gió lạnh cuốn lá khô bay, làm dạt những cọng tóc mình. Thục ngồi im bất động như một pho tượng dựng trong công viên. Một lúc sau tôi quay qua hỏi nhỏ:

- Thục giận hả?

- Đông nói bậy ghê, muốn không giận cũng không được.

- Thục ngồi gằn vào trong này đi.

- Không ngồi được.

- Sao bữa di chơi Thục ngồi trên xe đạp dựa sát vào Đông được?

- Bữa đó khác, bây giờ khác.

- Thời gian thay đổi chóng nhỉ?

Thục im lặng một lúc rồi ngượng nghịu nói:

- Tại bữa đó Thục sợ té, xe cán chết chứ bộ.

- Như vậy là Thục dối lòng mình.

- Không biết nói dối đâu à nghe.

Thục ngó tôi cười. Nụ cười làm tôi ứa gan thêm. Tôi đá mấy hòn sỏi lăn lung tung dưới chân. Tôi ước chỉ có một con chó nào đó chạy ngang tôi sẽ đá cho nó một cái mạnh. Nhưng chân tôi vô tình đá nhẹ vào băng đá, chân tôi thấm đau. Thục cười khúc khích:

- Ở nhà Đông hay giận Hạnh lắm hả?

- Ít khi, không bao giờ...

- Đông mà không giận. Đông trẻ con lắm.

Tôi tức Thục quá. Nãy giờ Thục hoàn toàn tấn công tôi, kê tôi những đòn thật đau. Tôi nghèn nghẹn trong cổ họng. Tuy nhiên Thục cũng hơi xích vào gần một chút. Tôi bỗng tức cười:

- Thục có biết bài thơ này không?
- Bài gì?
- Đọc cho nghe nhé.

Thục âm ừ trong miệng. Tôi đọc:

- Có một bạn em ngồi xa anh quá...

Thục bịt hai tai lại, lắc đầu lia lịa:

- Thôi, biết rồi, đừng đọc nữa.

Tôi nhìn sang thấy mặt Thục đỏ rừ, và ngượng. Tôi không đọc nữa, nhưng sung sướng cười một mình. Thục bảo:

- Thôi, ngồi ở đây được rồi. Đông nói chuyện đi.
- Thế hãy còn xa lắm đây.
- Được rồi, Đông. Đừng bắt Thục phải khổ sở hơn nữa.

Thục luống cuống thực sự. Đôi mắt to đen ấy cứ láo liên ngó chung quanh như sợ ai nhìn thấy. Tôi thương Thục quá. Tôi cười:

- Ừ, như vậy cũng được. Nhưng mai một nhớ xích lại gần hơn chút nữa nhé. Bây giờ thì ráng mà nghe. Người ta khan cả cổ vì gây lộn nãy giờ rồi nên nói nhỏ lắm.

Thục cúi mặt ngó xuống hai bàn chân mình cười nụ. Tôi biết nói gì với thục bây giờ. Tôi ngồi im nhìn sóng trôi. Những gợn sóng pha ánh đèn của khu bến tàu ngẫu đục. Ngọn dương liễu la đà theo gió lạnh và tóc Thục dạt về một bên. Tôi hỏi:

- Thục có lạnh không?
- Chưa.
- Chùng nào lạnh mình về.
- Thế thì lạnh rồi.
- Xạo, mới bảo chưa bây giờ bảo rồi.

Thục cười trong miệng. Tôi nói băng quơ:

- Bây giờ Thục về cũng không chắc gì học được. Thục ngủ một giấc, sáng dậy sớm học cũng kịp chán. Thục còn hai tuần nữa. Đông chỉ còn một tuần nữa thôi, còn không sợ nữa là...

- Tại Đông học giỏi.

- Đâu có, học dở nhất lớp.
- Bạn Đông bảo Đông học giỏi.
- Tụi nó xạo.
- Nếu Đông rớt thì sao?
- Nghỉ học ở nhà đi câu cá, như ông câu cá ngồi phía tay trái mình đó.

Thục cười:

- Đông đùa hoài.
- Thật chứ. Câu cá là một nghề nhàn du nhất trên đời này. Nhiều người câu cá chờ thời như Khương Tử Nha ngày xưa bên Tàu vậy.
- Nói chuyện Việt Nam đi, đừng nói chuyện bên Tàu. Chuyện Việt Nam có gì đáng nói. chỉ quanh đi quẩn lại có hai người đang giận nhau. Một người ngồi đầu băng đá kia còn một người ngồi đầu này. Chán phèo.

Thục cười khúc khích:

- Không có đùa à.

Tôi kiếm hết chuyện này chuyện nọ để nói cho Thục nghe, nhưng không hiểu sao tôi mù tịt. Bình thường tôi vẫn có tài phịa chuyện nhanh. Dì Hạnh bảo tôi nên học Luật. Tôi có thể đi xa trong tương lai với nghề đó. Hoặc là làm ký giả. Tôi bẻ đốt ngón tay mình kêu răng rắc. Thục liếc nhìn tôi, lập lại câu hỏi:

- Thi rớt Đông làm gì?

Tôi biết làm gì bây giờ. Tôi cười:

- Chắc là về quê nuôi gà.
- Đông nuôi gà chẳng mấy chốc Đông làm thịt hết.
- Có lý.
- Đông nóng tánh quá, lại hay hờn mát.
- Ngày xưa Đông giận mẹ bỏ ăn một tuần lễ.

Thục trợn mắt:

- Đông tuyệt thực hả?
- Không ăn uống gì là tuyệt thực chứ sao.
- Đông ghê thật, Đông có bị sứt mấy ký lô không?
- Không, ngày nào cũng nằm trong vườn ăn trái cây, uống nước dừa, sứt ký lô sao được. Thục không biết chứ vào vườn ăn trái cây mình phải tranh với những con chim vui lắm. Chúng nghe mùi trái cây chín là bay tới. Đông có một cái ná, chờ chúng tới thì bắn rồi lại leo lên hái trái ăn. Lũ chim nó thù Đông tới tận xương tủy

- Đông khô hài quá.

- Kể chuyện thật đấy.

- Thôi, Đông nói chuyện của Đông đi. À, mà Đông chắc thi đậu, không rớt đậu. Mấy hôm Thục và Hạnh có đi xin xăm. Xin luôn cho Đông chắc chắn thi đậu kỳ này.

Tôi cười:

- Còn Thục và dì Hạnh?

- Hạnh đậu. Thục rớt. Thế mới lo.

- Hơi đậu mà tin xăm với quẻ.

- Phải tin chứ, nhiều người bảo đúng ghê lắm.

Tôi bỗng thở dài:

- Rớt Đông sẽ không học lại tỉnh này nữa. Đông sẽ lên Sài Gòn, ở đây "quê" chết.

- Còn Thục rớt, chắc là phải cạo đầu đi tu.

- Tu chùa nào cho Đông tu với.

- Đừng có nói bậy.

Tôi cười. Con gái vẫn hay bi thảm mọi chuyện, nhất là chuyện thi cử. Làm như thi rớt một lần là không còn dịp để thi lại. Tôi bảo Thục:

- Ngày xưa ông Nguyễn Công Trứ tới bốn mươi tuổi mới thi đỗ Tú Tài. Mình còn trẻ chán.

- Ngày xưa khác bây giờ.

- Thì khác, nhưng so sánh mình vẫn còn rộng thời giờ. Nhất là con gái thi đậu hoài kỳ chết. Phải rớt một hai lần mới là học trò con gái.

- Rớt cay đắng lắm Đông ơi, khóc không khô nước mắt.

- Khóc làm gì, mình cười có phải vui hơn không.

- Cười sao nổi mà cười. Có ai thi rớt mà cười đâu?

- Bởi thế mình mới cười, nên cười nhiều càng tốt.

- Ông già nện búa lên đầu mà cũng cười được à?

Thục bỗng giật mình bắt tôi xem đồng hồ. Chín giờ. Nhưng tôi nói với Thục:

- Mới tám rưỡi, còn sớm.

- Về thôi Đông, sợ bị la quá.

- Chưa nói hết chuyện mà về sao được.

Nãy giờ sao Đông không nói?

- Bây giờ nói. Nãy giờ Thục cứ hỏi chuyện thi rớt thi đỗ, bỏ qua một bên đi. Nói Thục nghe chuyện này. Ngày mai dì Hạnh đi Sài Gòn.

- Thục có rảnh lại nhà chơi.

Thục run rẩy:

- Không đi được đâu.

- Sao vậy?

- Không được, có Hạnh ở nhà may ra.

- Có dì Hạnh ở nhà Thục bảo ngại, Thục khó hiểu quá.

- Nhà Thục khó lắm. Nhỏ Hiền sẵn sàng mách ba. Mấy hôm nay nhỏ Hiền nghi nghi cái gì đó. Nó hỏi Thục hoài. Không biết trả lời làm sao.

- Nhỏ tên Hiền sao mà dữ quá vậy. Hôm nào nấu chè đặt tên lại cho nó đi.

- Thục sợ nó, ngày xưa không sợ. Bây giờ phải sợ.

- Tại sao lại sợ?

- Đông biết rồi còn làm bộ ngây thơ nữa.

- Biết gì, chuyện chị em Thục mà ăn nhằm gì tới Đông.

Thục mím môi không trả lời. Tôi ngạc nhiên vì nãy giờ cứ tìm cách chọc cho Thục giận, trong khi tôi vẫn nghĩ và biết quý thời giờ ngồi gần nhau. Thục đang đưa hai chân lướt trên mặt cỏ. Nàng nghiêng đầu để nghe tiếng sóng đánh từ xa.

- Thục nghe tiết sóng hả?

- Nghe nhiều thứ lắm chứ không phải một mình tiếng sóng.

- Kể xem.

- Không kể được.

- Thục vẫn giỏi Việt Văn mà.

- Dở nhất lớp môn này.

- Bây giờ Thục làm gì?

- Im lặng và chờ nghe Đông nói chuyện quan trọng.

Tôi lại bối rối. Có chuyện gì quan trọng đâu. Lúc này hình như có chuyện quan trọng thật. Tôi cảm thấy như thế thôi, nhưng ngồi gần Thục tôi không thấy có gì quan trọng để nói. Tôi bối rối thật, và tự nhiên cũng rơi vào sự im lặng. Tôi nói:

- Mời Thục tới nhà chơi, Thục không thèm tới. Hết chuyện nói rồi.

- Lúc này trong quán kem Đông đâu có nói như thế.

- Bây giờ nói.

- Tới nhà không được đâu, Thục sợ.
- Sợ gì?
- Nhiều thứ, mấy đứa con trai bên nhà Đông đó, nó trêu chết. Thục quen với tụi nó.

Tôi bực tức:

- Thục sợ tụi nó lắm phải không?
- Không sợ, nhưng e dè một chút.
- Mấy thằng đó oắt con, ăn nhằm gì. Mình người lớn.
- Oắt con mới đáng sợ.

Thục nhìn tôi cười:

- Và Đông nữa, Đông cũng trẻ con chứ lớn với ai.

Tôi muốn nghiền nát mấy hòn sỏi dưới chân. Thục cứ luôn luôn bảo tôi là trẻ con, trong khi tôi muốn lớn hơn Thục, lớn cao vút, lớn bát ngát trong hồn nàng. Tôi làm lì không nói. Điều này làm Thục e ngại. Thục hỏi:

- Bộ nói vậy rồi Đông giận hả?
- Giận hoài mệt lắm.
- Không giận sao làm lì trông dễ sợ thế?
- Chứ làm sao cho Thục đừng sợ bây giờ.
- Cười.
- Cười không vô rồi. Thục cứ luôn kê người ta. Hôm nay Thục lên mặt đấy.

Thục cười. Nụ cười làm sáng long lanh hàm răng đều đặn, trắng như ngọc của nàng. Tôi nhìn nửa gương mặt Thục khuất trong bóng tối. Gương mặt ấy như một vầng trăng, mãi mãi tròn, mãi mãi nằm trong hồn tôi. Thục có biết như thế không. Chắc Thục không hề biết, hay chưa thể biết được. Hình như Thục còn ngây thơ trong tình cảm của tôi đối với nàng.

- Không nói chuyện thôi mình về Đông.
- Đòi về hoài.
- Chứ Đông ngồi im, không chịu nói gì hết.
- Nói ra bị Thục kê là trẻ con.

Thục cười rạng rỡ:

- Thôi từ bây giờ cho Đông là người lớn nghe?
- Lớn sẵn rồi, không cho cũng không được.
- Chưa chi đã lên mặt.

- Con trai phải hơn con gái.

- Về phương diện nào?

Tôi giờ cả hai tay ra trước mặt:

Về đủ cả mọi phương diện.

- Chưa chắc.

- Không còn nghi ngờ gì nữa.

- Vậy tại sao ngày xưa ông Adam bị mắc lừa ăn phải trái cấm. Ông Adam khờ hơn bà Evà, phải không?

Tôi cãi:

- Ông Adam không khờ, ông ấy ăn trái cấm để chứng tỏ tình yêu chân thành của mình. Yêu nhau uống thuốc độc cũng uống chứ đừng nói ăn trái cấm.

- Thì ít ra con trai cũng khờ hơn con gái trên phương diện tình yêu.

- Thục lắm to rồi, thí dụ như ngày xưa tôi yêu Thục mà Thục đâu có biết?

Thục ngạc nhiên, tròn mắt:

- Đông nói gì?

- Thục nghe rồi mà.

- Nghe không rõ, Đông vừa nói gì nghe kinh khủng quá sức.

- Không nghe rõ mà bảo kinh khủng.

Thục ngượng, cúi đầu di di chân mình trên đám lá chết. Tôi không biết Thục nghĩ gì. Tôi vừa nói một điều gì quá kinh khủng với nàng chăng? Câu chuyện đột nhiên ngưng lại như khoảng không gian, thời gian im lặng xuống như mặt sông không còn tiếng sóng. Tôi nghe trong kẽ đá xanh có tiếng đế mèn, trong bãi cỏ đám vạt sành nỉ non. Thục làm tôi sợ. Tôi nghi mình vừa đánh rớt đi một vật gì quý giá. Tiếng vỡ tan nát u hoài của một thứ tình cảm nào đó.

Tôi hỏi nhỏ:

- Thục nghĩ gì?

- Thục sợ.

- Có nhiều cái đáng sợ.

- Điều Đông vừa nói. Thục không nghe rõ lắm. Mơ hồ lắm. Nhưng Thục cũng đoán biết được nó quá lớn lao, mênh mông như sông biển.

- Sông biển ở gần với ta mà. Nó ở trước mặt kia.

- Gần như thế nhưng xa cách ngàn trùng. Thục sợ quá.

Và Thục ôm lấy mặt mình, lắc đầu, như sợ hãi tiếng sóng đang âm ỉ đổ ngoài khơi cho một cơn nước lớn về ban đêm. Tôi cũng ngồi im nghe gió nổi bên kia

còn. Người đàn ông câu cá bỏ đi từ lúc nào. Bờ đá xanh vắng ngắt không một bóng người, chỉ có ánh đèn từ trên hắt xuống, rũ rượi.

- Máy giờ rồi Đông? - Thục hỏi.

- Thục muốn về à?

- Thục gật đầu. Tôi nói:

- Thục về, Đông đưa Thục về, được chứ?

- Được, nhưng đừng chờ tới nhà, ngừng xa xa một chút. Nhỏ Hiền mà thấy thì chết.

Tôi dắt xe, Thục đi bộ chậm chậm ra đường. Lúc Thục ngồi phía sau, tôi nói:

- Thục còn sợ nữa không?

- Vẫn còn.

Tôi đùa:

- Trái tim của Thục là trái tim của con thỏ đế.

- Thục nhát lắm. Ai làm cho Thục sợ, có thể Thục chết giấc.

- Thục nên uống thuốc trợ tim đi.

- Khỏi cần, miễn là Đông đừng làm cho Thục sợ như lúc này.

Tôi đạp xe đi. Thục thúc vào hông tôi dặn:

Đi đường vắng nghe Đông. Thục sợ gặp người quen.

- Tỉnh lỵ này nhỏ bé lắm, người quen thiếu gì. Nhưng Thục yên chí, giờ này người ta ngủ hết rồi. Chỉ còn hai đứa mình ngoài đường thôi.

- Người ta còn đông quá, Đông xạo hoài.

- Nhưng toàn người lạ. Họ chẳng để ý gì tới mình đâu.

Tuy nói thế nhưng tôi cũng tìm những con đường vắng để đưa Thục về nhà. Những con đường vắng thường có rất nhiều bóng cây, khuất ánh đèn. Không ai biết rằng tôi đang chở Thục, dù người quen gặp cũng thế. Tôi đạp xe chậm chậm, Thục ngồi phía sau không nói gì. Hình như cả hai đều theo dõi cảm giác và ý nghĩ của mình khi ngồi gần nhau, trên một chiếc xe đạp đi qua những con đường vắng, và đêm dần sẽ về khuya. Tôi hỏi Thục:

- Thục có nghe tiếng vạt sành rúc trong chân rào nhà người ta không?

- Nghe. Sao chúng kêu buồn bã quá Đông nhỉ?

- Tại mình buồn nghe cái gì cũng buồn. Chứ biết đâu chúng đang hát một bài hát vui.

- Vui gì mà nghe muốn khóc.

- Thục có nghe hương hoa nở không?

- Hoa gì đấy Đông?

- Tôi nói đại:

- Hoa Ngọc Lan.

Tôi biết đường này có một nhà toàn trồng hoa Ngọc Lan, đêm có hương thơm ngát cả một vùng.

- Đông thường đi chơi khuya lắm sao mà rành đường này quá vậy?

- Lúc trước Đông vẫn hay đi về đường này. Bây giờ mỗi đêm sau khi học bài thường thì Đông phải xách xe đi dạo một vòng rồi mới về ngủ được.

Thục cười:

- Đông ngủ có hay nằm mơ không?

- Mơ hoài.

- Mơ thấy gì?

- Thấy Thục.

Tôi nghe đau nhói một khoảng da thịt vì mấy ngón tay Thục vừa nhéo vào đó. Tôi sung sướng nghe cảm giác tê điếng chạy dài trong mấy phút mới tắt hết sau tiếng cười khúc khích của Thục.

- Nhéo người ta đau gần chết rồi cười.

- Đông xạo quá trời.

- Thật. Khi nào Thục thử nằm mơ xem sẽ biết Đông nói thật hay nói đùa.

- Thục nằm mơ thấy toàn chuyện buồn cười không.

- Chắc là có khi mơ thấy một cái đám cưới mà Thục là cô dâu chứ gì?

- Ai mơ kỳ vậy.

- Con gái thường hay mơ như thế lắm.

Thục bỗng hốt hoảng nói:

- Ngừng, ngừng đi Đông. Ở đây được rồi. Nhà kia kia.

- Tắt đèn tối om ai mà thấy. Thục đi bộ xa mỗi chân chết.

- Ăn nhằm gì ngày nào Thục cũng đi bộ.

- Ngồi yên Đông đưa tới gần nhà một chút.

Nhưng Thục đã nhảy xuống, di khép nép bên đường. Tôi không kịp nói gì cả, Thục đi nhanh như chạy. Tôi thấy Thục thấp thoáng trong bóng tối vượt qua những bóng cây tới gần cổng nhà. Thục ngoái lại phía tôi rồi lên vào, biến mất trong sân. Tôi đạp xe ngang qua nhà Thục thử nhìn vào nhưng không thấy Thục

đâu. Một khoảng đường im vắng phía trước mặt. Và bóng tối che ngập mắt tôi. Con đường thơm ngát hương hoa và lành lạnh sương đêm đang xuống. Tôi móc túi tìm bao thuốc, dừng xe lại châm thuốc hút, thở khói, rồi tiếp tục đạp xe chậm chậm hết con đường. Tôi hình dung ra Thục đang ngồi trước bàn học, nhưng Thục không học bài, Thục vẽ một chữ Đông bằng bút chì trên trang vở trắng. Tôi mỉm cười một mình trong đêm khuya.